

Bản án số: 64/2022/HS-ST
Ngày 23 - 12 - 2022.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ LỘC, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Xuân Huế

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Cái Lê Chính Đạo và ông Huỳnh Văn Vy

- Thư ký phiên tòa: Bà Đoàn Anh Nga, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Lộc, tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lộc, tỉnh Thừa Thiên Huế tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Minh, Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 12 năm 2022, tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Phú Lộc, tỉnh Thừa Thiên Huế mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 58/2022/HSST, ngày 11/11/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 62/2022/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị Kim T; sinh ngày 24 tháng 4 năm 1991, tại tỉnh Thừa Thiên Huế; nơi cư trú: Thôn Phú Cường Xuyên, xã LT, huyện PL, tỉnh TH; nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ văn hóa: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn Búa và bà Nguyễn Thị Kim Loan; có chồng: Huỳnh văn Tiến và có 3 người con; tiền án, tiền sự: Không có. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 15/8/2022 cho đến nay. Có mặt.

- Người đại diện hợp pháp của bị hại (bà Nguyễn Thị T1 đã chết): ông Phạm Hữu T, sinh năm 1971; bà Phạm Thị Đ, sinh năm 1973; ông Phạm Hữu Tr, sinh năm 1974; bà Phạm Thị T, sinh năm 1976; bà Phạm Thị Hương, sinh năm 1976; ông Phạm Hữu Q, sinh năm 1977; ông Phạm Hữu C, sinh năm 1983 và bà Phạm Thị Di, sinh năm 1986.

Người đại diện theo ủy quyền của những người đại diện hợp pháp của bị hại: Bà Phạm Thị H1 sinh năm 1976. Trú tại: Thôn Bình An, xã L, huyện P, tỉnh T (Theo văn bản ngày 21/6/2022). Bà Hương có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ 00 phút ngày 15/6/2022, bị cáo Nguyễn Thị Kim T (có giấy phép lái xe mô tô hạng A1) trực tiếp điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 75K1-127.02 (do T đứng tên chủ sở hữu) lưu thông trên đường Quốc lộ 1 theo hướng Huế - Đà Nẵng. Khi đến tại Km 874⁺¹⁰⁰ Quốc lộ 1, đoạn qua địa phận xã LT, huyện PL, tỉnh TH, T phát hiện phía trước cùng chiều có bà Nguyễn Thị Tin (sinh năm 1943, trú tại thôn T Yên Thượng, xã LT, huyện PL, tỉnh TH) đang đạp xe đạp ở phần đường dành cho người đi bộ và xe thô sơ. Khi T vừa điều khiển xe mô tô gần song song với xe đạp của bà Tin thì bà Tin chuyển hướng sang làn đường của xe mô tô nên xe mô tô của bị cáo T đã va vào xe đạp của bà Tin làm bà Tin ngã xuống đường, gây tai nạn. Hậu quả: Bà Tin bị thương nặng, điều trị tại Bệnh viện đến ngày 16/6/2022 thì chết.

Kết quả khám nghiệm hiện trường (hướng Huế - Đà Nẵng) xác định:

Đoạn đường nơi xảy ra tai nạn thẳng, đi qua khu vực có dân cư sinh sống ven đường. Mặt đường trải nhựa bằng, rộng 20 mét, chịu sự điều chỉnh của cụm gờ giảm tốc, biển báo cấm quay đầu xe ô tô và biển chỉ dẫn người đi bộ sang đường.

Nơi xảy ra tai nạn mặt đường rải nhựa, ở giữa đường có dải phân cách cứng. Tại đây dải phân cách ngắt quãng, điểm ngắt rộng 25 mét, làm nơi làn đường dành cho người đi bộ sang đường. Vụ tai nạn xảy ra trên phần đường bên phải, phần đường này rộng 9,70 mét. Trên mặt có kẻ vạch sơn màu trắng, làm vạch kẻ đường, vạch trong cùng bên phải liên tục, cách mép phải đường nhựa là 2.10 mét. Vạch ở giữa ngắt quãng, cách mép phải đường nhựa là 5.50 mét.

Lấy biển báo cấm đi ngược chiều làm mốc khám nghiệm vụ tai nạn giao thông. Biển báo này cách trục bánh trước xe đạp là 7 mét. Lấy mép bó vỉa hè làm chuẩn. Xe đạp nữ màu trắng, trong trạng thái nằm đổ nghiêng toàn thân sang trái, nằm ở trên mặt làn đường dành cho xe cơ giới. Thân xe theo hướng từ sau đến trước, từ phải sang trái của hướng khám nghiệm; trục bánh sau, bánh trước lần lượt cách mép bó vỉa hè là 2,45 mét. Cách vị trí trục trước xe đạp về hướng Đà Nẵng 9,40 mét là xe mô tô mang biển số 75K1-127.02. Xe mô tô 75K1-127.02 trong trạng thái nằm đổ nghiêng toàn thân sang trái, nằm trên mặt làn đường dành cho xe cơ giới. Trục bánh sau, bánh trước lần lượt cách mép phải đường nhựa là 3,43 mét và 2,66 mét.

Dấu vết (1) là các dấu vết cày nhỏ tạo thành, dài 1,46 mét, điểm rộng nhất của dấu vết là 4cm, có hướng Huế - Đà Nẵng. Điểm đầu, cuối vết (1) lần lượt cách mép phải đường nhựa là 4,05 mét và 3,96 mét. Điểm đầu (1) cách trục bánh trước xe đạp là 0,80 mét.

Dấu vết (2) là đám chất bẩn màu ghi, bám dính vào bề mặt đường nhựa, làn đường cho xe cơ giới; đám (2) trong rộng (2,35 x 0,23) mét, có hướng Huế - Đà Nẵng. Điểm đầu, điểm cuối cách mép phải đường nhựa là 4 mét và 3,85 mét, cách điểm cuối dấu vết (1) và trục bánh sau xe mô tô 75K1-127.02 là 1,46 mét và 4 mét.

* Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 150-22/TgT ngày 30/6/2022 của Trung tâm giám định Y khoa – Pháp y tỉnh Thừa Thiên Huế kết luận nguyên nhân chết của bà Nguyễn Thị Tin là do chấn thương sọ não nặng do tai nạn giao thông.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 34a/HĐĐG-TS ngày 30/8/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Phú Lộc xác định giá trị thiệt hại của xe đạp là 440.000 đồng.

Về xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Lộc đã ra quyết định xử lý đồ vật, tài liệu, trả lại 01 chiếc xe mô tô biển số 75K1-127.02, cùng các giấy tờ của xe; 01 chiếc xe đạp màu bạc cho chủ sở hữu và người đại diện hợp pháp. Hiện còn thu giữ 01 giấy phép lái xe hạng A1, số 461092002695 mang tên Nguyễn Thị Kim T do Sở Giao thông vận tải tỉnh Thừa Thiên Huế cấp ngày 30/8/2017.

Về trách nhiệm dân sự: Đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bồi thường. Bị cáo Nguyễn Thị Kim T đã tự nguyện bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại với số tiền 20.000.000 đồng.

Tại Cáo trạng số 58/CT-VKSPL ngày 09/11/2022, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lộc, tỉnh Thừa Thiên Huế truy tố bị cáo Nguyễn Thị Kim T về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Kim T từ 01 năm 03 tháng tù đến 01 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm.

Ý kiến và lời nói sau cùng của bị cáo Nguyễn Thị Kim T: Bị cáo T khai nhận hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã xác định, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo vì bị cáo đang nuôi con nhỏ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Lộc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lộc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2]. Xét hành vi của bị cáo Nguyễn Thị Kim T thấy rằng: Khoảng 07 giờ 00 phút ngày 15/6/2022, Nguyễn Thị Kim T đang trực tiếp điều khiển xe mô tô biển số 75K1-127.02 lưu thông trên đường Quốc lộ 1 theo hướng Huế - Đà Nẵng. Khi đi đến Km 874⁺¹⁰⁰ Quốc lộ 1 (đoạn qua địa phận xã LT, huyện PL, tỉnh TH), xe mô tô do T điều khiển đã tông vào bà Nguyễn Thị T điều khiển xe đạp đi cùng chiều phía trước, đang chuyển làn đường, gây tai nạn. Hậu quả, bà Nguyễn Thị T chết.

Nguyên nhân xảy ra tai nạn là do bị cáo Nguyễn Thị Kim T điều khiển xe mô tô 75K1-127.02 tham gia giao thông đường bộ nhưng không chú ý quan sát, không giảm tốc độ của xe để có thể dừng lại một cách an toàn khi đi vào đoạn đường có gò giảm tốc buộc phải giảm tốc độ; đã vi phạm khoản 1 Điều 5 Thông tư số 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ Giao thông vận tải và khoản 1 Điều 11 Luật giao thông đường bộ quy định về tốc độ và khoảng cách của xe cơ giới, xe

máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ nên không thể xử lý kịp thời khi người bị hại chuyên làn đường, gây ra tai nạn hậu quả làm một người chết. Hành vi của bị cáo T đã phạm vào tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự. Cáo trạng số 58/CT-VKSPL, ngày 09/11/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lộc truy tố bị cáo về tội danh và khung hình phạt nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. Bị hại Nguyễn Thị Tin khi đi xe đạp chuyên hướng qua làn đường của xe mô tô đã thiếu chú ý quan sát, không đảm bảo an toàn đã vi phạm Điều 13 Luật Giao thông đường bộ nên bị hại cũng có lỗi, hành vi vi phạm các quy tắc khi tham gia giao thông đường bộ của bị hại cũng là nguyên nhân gây ra vụ tai nạn.

[4]. Xét các căn cứ quyết định hình phạt thấy rằng: Hành vi của bị cáo T là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tính mạng của người khác và trật tự an toàn công cộng. Bị cáo không phạm vào tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự nguyện bồi thường thiệt hại, đại diện hợp pháp của bị hại có đơn bãi nại, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị hại cũng có một phần lỗi nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

[5]. Xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nguyên nhân xảy ra vụ tai nạn giao thông là do lỗi hỗn hợp, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng nên cần áp dụng hình phạt tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 của Bộ luật hình sự, giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội. Bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bồi thường nhưng bị cáo đã tự nguyện bồi thường 20.000.000 đồng. Đại diện hợp pháp của bị hại không có yêu cầu bồi thường thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7]. Về xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Lộc đã ra quyết định xử lý đồ vật, tài liệu, trả lại 01 chiếc xe mô tô biển số 75K1-127.02, cùng các giấy tờ của xe; 01 chiếc xe đạp màu bạc cho chủ sở hữu, người quản lý và đại diện hợp pháp, không có ai yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Đối với 1 giấy phép lái xe hạng A1, số 461092002695 mang tên Nguyễn Thị Kim T do Sở Giao thông vận tải tỉnh Thừa Thiên Huế cấp ngày 30/8/2017, do không áp dụng hình phạt bổ sung nên trả lại cho bị cáo.

[8]. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thị Kim T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Kim T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị Kim T 01 (Một) năm tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Thị Kim T cho Ủy ban nhân dân xã LT, huyện PL, tỉnh TH giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về xử lý vật chứng; Áp dụng Điều 47 bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Trả lại 01 giấy phép lái xe hạng A1, số 461092002695 mang tên Nguyễn Thị Kim T do Sở Giao thông vận tải tỉnh Thừa Thiên Huế cấp ngày 30/8/2017 cho bị cáo Nguyễn Thị Kim T. (Theo biên bản giao nhận vật chứng số 12/BBVC-CCTHADS ngày 13/12/2022).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Nguyễn Thị Kim T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- TAND tỉnh TT-Huế;
- VKSND tỉnh TT-Huế;
- Sở Tư pháp tỉnh TT-Huế;
- VKSND huyện Phú Lộc;
- Công an huyện Phú Lộc ;
- Chi cục THADS H. Phú Lộc;
- Người tham gia tố tụng
- Lưu HS;

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phan Thị Xuân Huế

